**TOÁN**

**Tiết 9, Bài 06: BẢNG NHÂN 3 (Tiết 1)**

**Trang 16 – 17**

**Thời gian thực hiện: Ngày 19 tháng 9 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tìm được kết quả của các phép tính trong bảng nhân 3 và thành lập bảng nhân 3.

- Vận dụng Bảng nhân 3 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

- Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **4P** | **1. Hoạt động mở đầu**  **\* Khởi động** | |
|  | - GV tổ chức trò chơi “Hộp quà âm nhạc”để khởi động bài học.  + Câu 1: Đọc bảng nhân 2 đã học  + Câu 2: Đọc bảng nhân 5 đã học  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt: chúng mình đã được cùng nhau học và đã được ôn lại bảng nhân 2 và bảng nhân 5 rồi. Vậy để cùng tìm hiểu bảng nhân 3 có gì giống và khác thì hôm nay cô cùng các bạn tìm hiểu bài học ngày hôm nay:  **Bảng nhân 3 (tiết 1).** | - HS tham gia trò chơi  + HS trả lời  - HS lắng nghe.  - HS nêu tên bài |
| **15P** | **2. Khám phá** | |
|  | ***a. Thành lập bảng nhân 3***  - GV yêu cầu HS sử dụng các tấm thẻ  - GV lấy 1 tấm thẻ, trên tấm thẻ có 3 chấm tròn và hỏi  ? Tấm thẻ có mấy chấm tròn?  - GV chiếu lên màn chiếu  ?3 được lấy mấy lần? Nêu phép tính tương ứng?    - GV yêu cầu HS nêu lại phép tính  - GV viết lại phép tính lên bảng  - GV tiếp tục lấy 2 tấm thẻ và HD như phép tính đầu    ?3 được lấy mấy lần? Nêu phép tính tương ứng?  - GV yêu cầu HS nêu lại phép tính  - GV viết lại phép tính lên bảng  - GV tiếp tục lấy 3 tấm thẻ và HD như phép tính đầu    ?3 được lấy mấy lần? Nêu phép tính tương ứng?  - GV yêu cầu HS nêu lại phép tính  - GV viết lại phép tính lên bảng  - GV hướng dẫn các phép tính còn lại cho hết bảng nhân 3.  - GV cho HS đọc lại các phép tính vừa đưa ra.  - GV cho HS đọc theo tổ, cả lớp  ***b. Giới thiệu bảng nhân 3:***  - GV giới thiệu cho HS biết bảng nhân 3.  - GV yêu cầu HS đọc lại  - GV yêu cầu HS đọc thầm và nhẩm thuộc bảng nhân 3 theo nhóm bàn.  - GV đặt câu hỏi  ? Hãy nhận xét cho cô về các thừa số trong bảng nhân 3?  ? Kết quả của bảng nhân có sự thay đổi như  thế nào?  - GV nhận xét, tuyên dương.  ***c. Trò chơi “ Đố bạn”***  - GV nêu tên trò chơi, cách chơi cho HS.  + Hai bạn cùng một nhóm chơi, một bạn nêu phép tính, một bạn nêu kết quả, và ngược lại.  - GV cho HS chơi  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS lấy các tấm thẻ theo yêu cầu GV.  - HS quan sát  - Tấm thẻ có 3 chấm tròn.  - 3 được lấy 1 lần vậy 3 x 1 = 3  - 2 -3HS nêu lại  3 x 1 = 3  - HS quan sát và thực hiện theo  - 3 được lấy 2 lần vậy 3 x 2 = 6  - 2 -3HS nêu lại  3 x 2 = 6  - HS quan sát và thực hiện theo  - 3 được lấy 3 lần vậy 3 x 3 = 9  - 2 -3HS nêu lại  3 x 3 = 9  3 x 4 = 12 3 x 7 = 21  3 x 5 = 15 3 x 8 = 24  3 x 6 = 18 3 x 9 = 27  3 x 10 = 30.  - 2-3HS đọc lại  - HS quan sát và lắng nghe  - HS đọc lại  - HS đọc thuộc theo nhóm bàn.  - HS lắng nghe và trả lời  + Thừa số thứ nhất không thay đổi, thừa số thứ 2 thay đổi tăng dần thêm 1 đơn vị.  + Kết quả của bảng nhân tăng nối tiếp dần thêm 3. Kết quả phép tính sau hơn kết quả phép tính trước 3 đơn vị.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe và tham gia chơi.  - HS chơi trò chơi, các bạn cổ vũ.  - HS nhận xét. |
| **7P** | **3. Luyện tập** | |
|  | **Bài 1: Tính nhẩm**  - GV cho HS đọc yêu cầu bài  ? Bài tập yêu cầu gì?  **-** GV cho HS làm bài cá nhân.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 3 x 3 = | 3 x 4 = | 3 x 10 = | 3 x 2 = | | 3 x 7 = | 3 x 1 = | 3 x 8 = | 2 x 3 = | | 3 x 6 = | 3 x 9 = |  | 3 x 5 =  5 x 3 = |   - GV cho HS chơi trò chơi “Xì điện”  - GV nêu cách chơi và cho HS chơi  - GV Mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt: Bài học đã cho chúng ta khắc sâu thêm về bảng nhân 3 và tính chất giáo hoán của phép nhận. | - HS đọc yêu cầu bài.  - HS trả lời  - HS quan sát bài tập, nhẩm tính   |  |  | | --- | --- | | 3 x 3 = | 3 x 10 = | | 3 x 7 = | 3 x 8 = | | 3 x 6 = | 3 x 2 = | | 3 x 4 = | 2 x 3 = | | 3 x 1 = | 3 x 1 = | | 3 x 9 = | 3 x 9 = |   - HS chơi trò chơi  + HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe |
| **7P** | **4. Hoạt động nối tiếp** | |
|  | Bài 5: a.  - GV yêu cầu HS đọc bài toán.  ? Bài toán cho biết gì?  ? Bài toán hỏi gì?  - GV cho HS thảo luận nhóm bàn.  - GV gọi đại diện lên chia sẻ  - GV Nhận xét, tuyên dương, khen thưởng những nhóm làm nhanh.  Bài giải  6 khay có số cái bánh là:  3 x 6 = 18 (chiếc)  Đáp số: 18 chiếc bánh bao  - Nhận xét tiết học.  - GV dặn dò chuẩn bị cho tiết 2 | - HS đọc bài toán  - HS trả lời bài  - HS thảo luận nhóm bàn  - HS chia sẻ bài  - HS nhận xét bài bạn  - HS lắng nghe |
|  | **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ..................................................................................................................................  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................. | |